

QUỐC HỘI

QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số: 68/2006/QH11

QUỐC HỘI

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Khóa XI, kỳ họp thứ mười

(Từ ngày 17 tháng 10 năm 2006 đến ngày 29 tháng 11 năm 2006)

NGHỊ QUYẾT

VỀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2007

QUỐC HỘI

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ vào Điều 84 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25/12/2001 của Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ mười;

Căn cứ vào Luật ngân sách nhà nước;

Sau khi xem xét Báo cáo số 21/BC-CP ngày 06/10/2006 của Chính phủ trình Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2007; Báo cáo thẩm tra số 2953/UBKTNS ngày 12/10/2006 của Ủy ban Kinh tế và Ngân sách của Quốc hội và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội;

QUYẾT NGHỊ:

I. Thông qua dự toán ngân sách nhà nước năm 2007, theo đó:

- Tổng số thu cân đối ngân sách nhà nước: **281.900 tỷ đồng** (hai trăm tám mươi

một nghìn chín trăm tỷ đồng), bằng **24,9%** tổng sản phẩm trong nước (GDP); tính cả 19.000 tỷ đồng thu kết chuyển năm 2006 sang năm 2007 thì tổng số thu ngân sách nhà nước là **300.900 tỷ đồng** (ba trăm nghìn chín trăm tỷ đồng);

- Tổng số chi cân đối ngân sách nhà nước: **354.900 tỷ đồng** (ba trăm năm mươi bốn nghìn chín trăm tỷ đồng); tính cả 2.500 tỷ đồng chuyển nguồn thu từ dầu thô sẽ là **357.400 tỷ đồng** (ba trăm năm mươi bảy nghìn bốn trăm tỷ đồng);

- Mức bội chi ngân sách nhà nước: **56.500 tỷ đồng** (năm mươi sáu nghìn năm trăm tỷ đồng), bằng **5%** tổng sản phẩm trong nước (GDP).

(Kèm theo các Phụ lục số 1, 2, 3, 4 và 5).

II. Thông qua các giải pháp thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2007 của Chính phủ, các giải pháp nêu tại Báo cáo thẩm tra của Ủy ban Kinh tế và Ngân sách trình Quốc hội và nhấn mạnh một số vấn đề cơ bản sau:

1. Chính phủ khẩn trương tổ chức thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2007 theo quy định của pháp luật. Triển khai kịp thời Luật quản lý thuế sau khi được Quốc hội thông qua, nhằm tăng cường công tác quản lý thu thuế hiệu quả, chống thất thu ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh xử lý dứt điểm các khoản nợ đọng thuế. Chân chính công tác hoàn thuế, tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về thu ngân sách nhà nước. Chủ động thực hiện các cam kết quốc tế về thuế, đáp ứng tiến trình hội nhập.

2. Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách có liên quan đến tài chính, ngân sách phù hợp với các cam kết gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO).

3. Đẩy mạnh tiến trình đổi mới, sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch được duyệt; điều chỉnh chính sách thuế đối với doanh nghiệp nhà nước sau cổ phần hóa một cách hợp lý, theo đúng pháp luật và thẩm quyền, về tổng thể không làm giảm thu ngân sách nhà nước.

4. Đẩy nhanh lộ trình xóa bao cấp qua giá, thực hiện nguyên tắc quản lý giá theo cơ chế thị trường. Theo dõi chặt chẽ diễn biến giá các mặt hàng quan trọng trên thị trường thế giới để có giải pháp bình ổn thị trường, giá cả trong nước và chủ động điều hành dự toán ngân sách nhà nước. Trường hợp giá xăng dầu thế giới biến động lớn, tác động đến thu ngân sách nhà nước, Chính phủ chỉ đạo kịp thời việc điều chỉnh hợp lý thuế suất thuế nhập khẩu và giá bán xăng dầu trong nước; giảm dần mức bù lỗ, tiến tới sớm chấm dứt bù lỗ kinh doanh dầu; trường hợp còn phải bù lỗ, Chính phủ chỉ đạo sử dụng dự phòng ngân sách trung ương để thực hiện.

5. Thực hiện nghiêm quy định của Luật ngân sách nhà nước; bố trí ngân sách tập trung, chống dàn trải gây lãng phí, thất thoát vốn; sử dụng ngân sách đúng mục đích, tiết kiệm; kiện toàn, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, người đứng đầu tổ chức trong quản lý, điều hành ngân sách nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong lĩnh vực tài chính, ngân sách; tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các tiêu chuẩn, chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước.

6. Sớm hoàn thiện khuôn khổ pháp lý để tăng khả năng huy động và quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn vay ngoài nước, nhất là nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) theo hướng quy định rõ trách nhiệm của tổ chức, người đứng đầu tổ chức trong việc quản lý và sử dụng nguồn vốn vay, nguồn vốn ODA được Nhà nước giao, bảo đảm hiệu quả; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán việc thực hiện các dự án được đầu tư từ các nguồn vốn này.

7. Rà soát thường xuyên, chấn chỉnh kịp thời để thực hiện đúng các quy định về quản lý và sử dụng đất đai, công sở, nhà công và các tài sản khác của Nhà nước để khai thác có hiệu quả các nguồn thu này; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

8. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo nguồn để thực hiện cải cách chính sách tiền lương và chính sách đảm bảo xã hội.

9. Từ năm 2007, số thu từ xổ số kiến thiết không đưa vào cân đối ngân sách nhà nước; thực hiện quản lý thu, chi số thu này qua ngân sách nhà nước. Chính phủ chỉ đạo chấn chỉnh hoạt động xổ số kiến thiết. Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phân bổ và sử dụng số thu này để đầu tư các công trình phúc lợi xã hội quan trọng của địa phương, trong đó tập trung đầu tư các công trình về giáo dục, y tế; không sử dụng số thu này vào các mục đích khác.

10. Năm 2007 tiếp tục phát hành trái phiếu Chính phủ để đầu tư các dự án, công trình đúng danh mục trong kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền quyết định; tiếp tục phát hành công trái giáo dục để sớm hoàn thành đề án đầu tư kiên cố hóa trường, lớp học. Căn cứ vào khả năng giải ngân để huy động vốn hợp lý, không để tồn đọng vốn. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, kiểm toán để bảo đảm các nguồn vốn trên sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả.

11. Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách tài chính, ngân sách để phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh giai đoạn 2006-2010 của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung. Trường hợp vượt thẩm quyền, Chính phủ báo cáo Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

12. Đẩy mạnh việc triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí của cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; thúc đẩy và khuyến khích xã hội hóa lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục, thể thao và một số lĩnh vực khác; thực hiện thí điểm cơ chế cho thuê, cổ phần hóa để chuyển đổi một số cơ sở dịch vụ công lập có đủ điều kiện sang hoạt động theo cơ chế doanh nghiệp.

13. Chính phủ tổ chức chỉ đạo quyết liệt và triển khai thực hiện có kết quả chương trình hành động thực hiện Luật phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

14. Trong quá trình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2007, Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương phấn đấu thu vượt nhiệm vụ được giao để bổ sung nguồn phòng chống thiên tai, dịch bệnh và xử lý các vấn đề cấp bách, đột xuất phát sinh trong năm ở từng cấp và dành nguồn để thực hiện cải cách chính sách tiền lương và chính sách đảm bảo xã hội.

III. Giám sát việc thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2007

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Kinh tế và Ngân sách, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, các đại biểu Quốc hội thực hiện các hoạt động giám sát một cách thiết thực việc thực hiện ngân sách nhà nước trên các lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Tăng cường hoạt động của Kiểm toán Nhà nước cả về diện và chiều sâu nhằm phát hiện kịp thời các sai phạm trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, kịp thời kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, tăng cường kỷ luật tài chính.

Nghị quyết này đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ mười thông qua ngày 31 tháng 10 năm 2006./.

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI

Nguyễn Phú Trọng

PHỤ LỤC SỐ 1

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NSNN NĂM 2007

Đơn vị: Tỷ đồng

S TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2007
<u>A - TỔNG SỐ THU CÂN ĐỐI NSNN</u>		<u>281.900</u>
1	Thu nội địa	151.800
2	Thu từ dầu thô	71.700
3	Thu cân đối từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu	55.400
4	Thu viện trợ không hoàn lại	3.000
<u>B - KẾT CHUYỂN TỪ NĂM TRƯỚC SANG</u>		<u>19.000</u>
<u>C - TỔNG SỐ CHI CÂN ĐỐI NSNN</u>		<u>357.400</u>
1	Chi đầu tư phát triển	99.450
2	Chi trả nợ và viện trợ	49.160
3	Chi phát triển sự nghiệp kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể.	174.550
4	Chi thực hiện chính sách đối với lao động dôi dư	500
5	Chi cải cách tiền lương	24.600
6	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	100
7	Dự phòng	9.040
<u>D - BỘI CHI NSNN</u>		<u>56.500</u>
Tỷ lệ bội chi so GDP		5%
<i>Nguồn bù đắp bội chi NSNN</i>		
1	Vay trong nước	43.000
2	Vay ngoài nước	13.500

09674567

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

PHỤ LỤC SỐ 2

CÂN ĐỐI NGUỒN THU CHI DỰ TOÁN
NSTW VÀ NSDP NĂM 2007

Đơn vị: Tỷ đồng

S TT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2007
A	<u>NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG</u>	
I	<u>Nguồn thu ngân sách trung ương</u>	<u>216.015</u>
1	Thu ngân sách trung ương hưởng theo phân cấp <i>- Thu thuế, phí và các khoản thu khác</i> <i>- Thu từ nguồn viện trợ không hoàn lại</i>	198.415 195.415 3.000
2	Thu chuyển nguồn	17.600
II	<u>Chi ngân sách trung ương</u>	<u>272.515</u>
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách trung ương theo phân cấp (không kể bổ sung cho ngân sách địa phương)	206.857
2	Bổ sung cho ngân sách địa phương <i>- Bổ sung cân đối</i> <i>- Bổ sung có mục tiêu</i>	65.658 39.849 25.809
III	<u>Vay bù đắp bội chi NSNN</u>	<u>56.500</u>
B	<u>NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</u>	
I	<u>Nguồn thu ngân sách địa phương</u>	<u>150.543</u>
1	Thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp	83.485
2	Thu bổ sung từ ngân sách trung ương <i>- Bổ sung cân đối</i> <i>- Bổ sung có mục tiêu</i>	65.658 39.849 25.809
3	Thu chuyển nguồn	1.400
II	<u>Chi ngân sách địa phương</u>	<u>150.543</u>
1	Chi cân đối ngân sách địa phương	124.734
2	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu	25.809

PHỤ LỤC SỐ 3

**DỰ TOÁN THU CÂN ĐỐI NSNN
THEO LĨNH VỰC NĂM 2007**

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2007
	<u>Tổng số thu cân đối NSNN:</u>	<u>281.900</u>
I	Thu nội địa	151.800
1	Thu từ kinh tế quốc doanh	53.954
2	Thu từ doanh nghiệp đầu tư nước ngoài (không kể thu từ dầu thô)	31.041
3	Thu từ khu vực công thương nghiệp - ngoài quốc doanh	27.667
4	Thuế sử dụng đất nông nghiệp	81
5	Thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao	6.119
6	Lệ phí trước bạ	3.750
7	Thu phí xăng, dầu	4.693
8	Các loại phí, lệ phí	3.885
9	Các khoản thu về nhà, đất	18.143
a	<i>Thuế nhà đất</i>	584
b	<i>Thuế chuyển quyền sử dụng đất</i>	1.249
c	<i>Thu tiền thuê đất</i>	967
d	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	14.500
e	<i>Thu bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước</i>	843
10	Thu khác ngân sách	1.804
11	Thu quỹ đất công ích, hoa lợi công sản tại xã	663
II	Thu từ dầu thô	71.700

LawSoft - Tel: +84-6-3845 6694 - www.ThuVienPhapLuat.com

09674517

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2007
III	Thu cân đối ngân sách từ hoạt động xuất nhập khẩu	55.400
1	Tổng số thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	69.900
a	<i>Thuế XK, NK, TTĐB hàng nhập khẩu</i>	23.800
b	<i>Thuế GTGT hàng nhập khẩu</i>	46.100
2	Hoàn thuế GTGT	-14.500
IV	Thu viện trợ	3.000

PHỤ LỤC SỐ 4

**DỰ TOÁN CHI NSNN, CHI NSTW VÀ CHI NSDP
THEO CƠ CẤU CHI NĂM 2007**

Đơn vị: Tỷ đồng

A	nội dung	Tổng số	Chia ra	
			NSTW	NSDP
A	B	1 = 2 + 3	2	3
A	Tổng số chi cân đối NSNN	357.400	(1) 232.666	(2) 124.734
I	Chi đầu tư phát triển	99.450	60.170	39.280
	<i>Trong đó:</i>			
1	Chi giáo dục - đào tạo, dạy nghề	11.530	5.000	6.530
2	Chi khoa học - công nghệ	2.730	1.530	1.200
II	Chi trả nợ và viện trợ	49.160	49.160	
III	Chi phát triển sự nghiệp KT - XH, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể	174.550	94.646	79.904
	<i>Trong đó:</i>			
1	Chi giáo dục - đào tạo, dạy nghề	47.280	10.820	36.460
2	Chi khoa học - công nghệ	3.580	2.700	880
IV	Chi thực hiện chính sách đối với lao động dôi dư	500	500	
V	Chi cải cách tiền lương	24.600	23.200	1.400
VI	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	100		100
VII	Dự phòng	9.040	4.990	4.050
B	Chi từ các khoản thu trực quản lý qua NSNN	32.616	23.436	9.180
C	Chi từ khoản vay ngoài nước về cho vay lại	11.650	11.650	
	<u>Tổng số (A + B + C)</u>	<u>401.666</u>	<u>267.752</u>	<u>133.914</u>

Ghi chú: (1) Bao gồm cả 25.810 tỷ đồng chi bổ sung có mục tiêu từ NSTW cho NSDP
(2) Bao gồm 39.849 tỷ đồng chi bổ sung cân đối từ NSTW cho NSDP

PHỤ LỤC SỐ 5

**CÁC KHOẢN THU, CHI ĐƯỢC QUẢN LÝ QUA
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2007**

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2007
	<u>Tổng số</u>	<u>32.616</u>
I	Các khoản thu, chi được quản lý qua NSNN	10.616
1	Phí cầu đường bộ	777
2	Lệ phí cảng vụ (đường biển)	79
3	Chi từ nguồn thu sử dụng hạ tầng đường sắt	237
4	Phí đảm bảo an toàn hàng hải	343
5	Các loại phí, lệ phí khác và đóng góp xây dựng hạ tầng; thu, chi tại xã	2.980
6	Thu xổ số kiến thiết	6.200
II	Chi đầu tư từ nguồn trái phiếu Chính phủ	22.000